

Số: DBLU_109/03h30/DBQG

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2025

**TIN LŨ KHẨN CẤP (LŨ ĐẶC BIỆT LỚN) TRÊN CÁC SÔNG Ở THÀNH PHỐ
HUẾ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TIN LŨ TRÊN SÔNG TRÀ KHÚC (QUẢNG NGÃI)**

1. Hiện trạng

Hiện nay, lũ trên sông Thu Bồn (thành phố Đà Nẵng) đang dao động ở mức cao; lũ trên sông Hương (thành phố Huế), sông Vu Gia (thành phố Đà Nẵng) và sông Trà Khúc (Quảng Ngãi) đang xuống.

Mức nước lúc 02 giờ ngày 30/10/2025 trên các sông như sau:

- Trên sông Bồ tại trạm Phú Ốc là 5,19m (lúc 17 giờ 29/10/2025), trên báo động (BD) 3 0,69m.
- Trên sông Hương tại trạm Kim Long là 4,56m, trên BD 3 1,06m.
- Trên sông Vu Gia tại trạm Ái Nghĩa là 10,22m, trên BD 3 1,22m.
- Trên sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu là 5,62m, trên BD 3 1,62m.
- Trên sông Trà Khúc tại trạm Trà Khúc là 5,81m, dưới BD 3 0,69m.

2. Dự báo

Trong 6 giờ tới, lũ trên sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu dao động ở mức cao và trên BD 3 từ 1,6-1,7m, cao hơn lũ lịch sử năm 1964 (lũ lịch sử là 5,48m).

Trong 12 giờ tới, lũ trên sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu tiếp tục dao động ở mức cao và trên BD 3 1,50m; lũ trên sông Hương, sông Vu Gia tiếp tục xuống và cao hơn mức BD 3 từ 0,60-0,65m; trên sông Bồ tiếp tục xuống và ở dưới mức BD 3 0,3m; lũ trên sông Trà Khúc tiếp tục xuống và ở trên BD 2 0,10m.

Trong 12-24 giờ tới, lũ trên sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu dao động ở mức cao và trên BD 3 1,1m; lũ trên sông Hương tiếp tục xuống và ở trên mức BD 3 0,1m; lũ trên sông Bồ, sông Vu Gia tiếp tục xuống và ở dưới mức BD 3 0,3-0,7m; trên sông Trà Khúc tiếp tục xuống và ở dưới mức BD 2 0,5m.

(Chi tiết mức nước thực đo, dự báo các điểm trong Phụ lục).

3. Cảnh báo

Tình hình ngập lụt sâu, diện rộng từ thành phố Huế đến tỉnh Quảng Ngãi sẽ duy trì trong vài ngày tới; nguy cơ cao xảy ra lũ quét trên các sông suối và sạt lở đất trên các sườn dốc các tỉnh/thành phố từ Huế đến Quảng Ngãi **(thông tin cảnh báo nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn> và trong bản tin cảnh báo lũ quét, sạt lở đất).**

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3.

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ trên các sông, ngập lụt tại các vùng trũng thấp gây ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế - xã hội.

Ghi chú: Các thông tin dự báo, cảnh báo được tính toán với mức dự kiến vận hành điều tiết của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả của các hồ chứa.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 09h00 ngày 30/10

Tin phát lúc: 03h30

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Đại

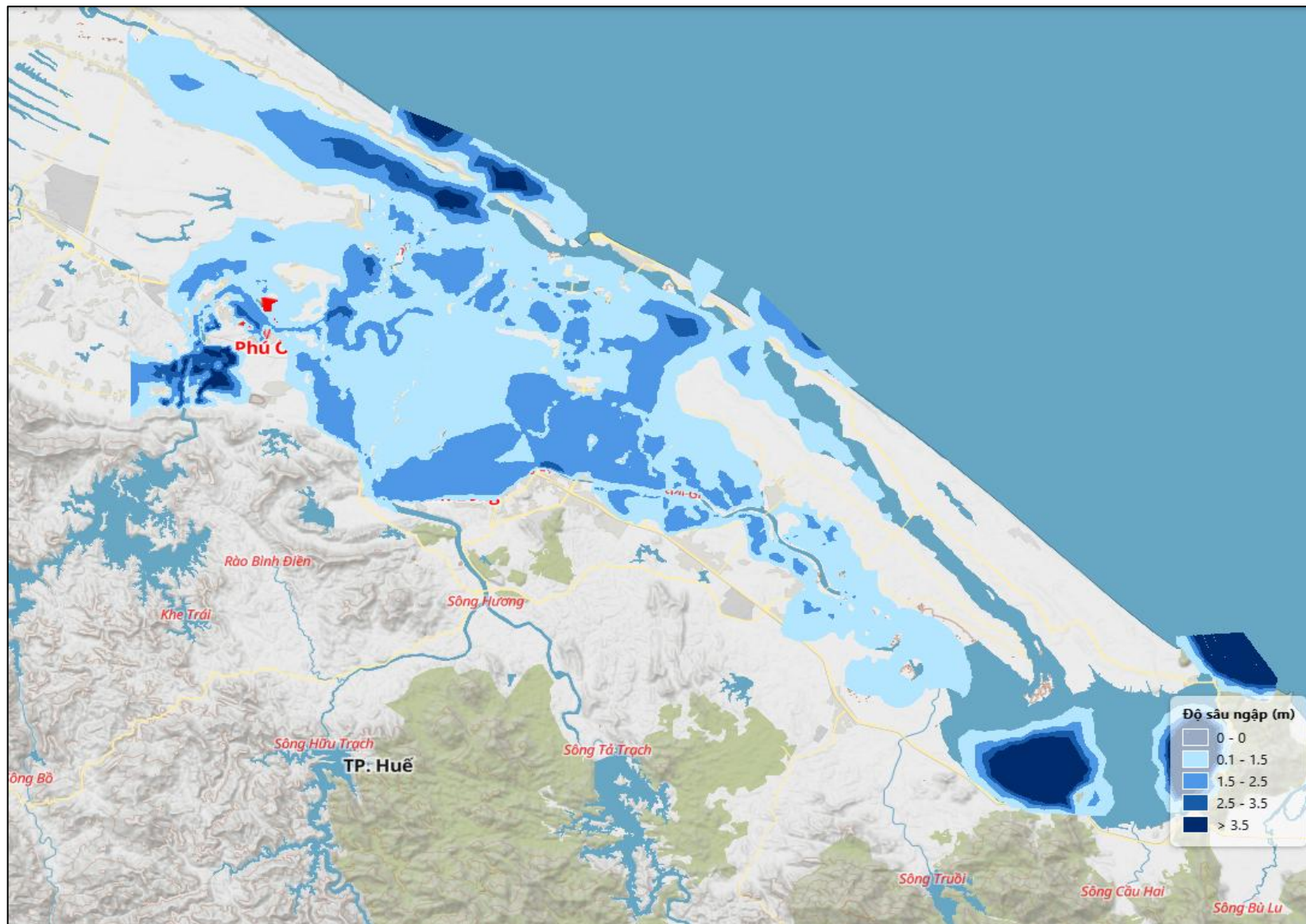
Phụ lục 1. Bảng mực nước thực đo và dự báo trong 24 giờ tới

TT	Tỉnh	Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)		Mực nước dự báo (cm)										Ghi chú	
				02h/30	So sánh CBD	7h/30	So sánh CBD	13h/30	So sánh CBD	19h/30	So sánh CBD	1h/31	So sánh CBD	H đỉnh	So sánh CBD		Thời gian xuất hiện
1	TP Huế	Bồ	Phú Ốc	519 (17h/29)	> BD3 69	440	< BD3 10	420	< BD3 30	400	< BD3 50	380	< BD3 70				Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Hương Điền là 2500-3500m3/s
2	TP Huế	Hương	Kim Long	456	> BD3 106	440	> BD3 90	415	> BD3 65	390	> BD3 40	360	> BD3 10				Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Bình Điền và Tả Trạch là 2500-3200m3/s
3	TP Đà Nẵng	Vu Gia	Ái Nghĩa	1022	> BD3 122	1000	> BD3 100	960	> BD3 60	920	> BD3 20	870	< BD3 30				Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ A Vương, Sông Bung 4 và Đắc Mi 4 là 3000-4000m3/s
4	TP Đà Nẵng	Thu Bồn	Cầu Lâu	562	> BD3 162	560	> BD3 160	550	> BD3 150	530	> BD3 130	510	> BD3 110	565-570	> BD3 165-170	03-7h/30/10	Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Sông Tranh 2 là 1500-2000m3/s
5	Quảng Ngãi	Trà Khúc	Trà Khúc	581	< BD3 69	550	> BD2 50	510	> BD2 10	480	< BD2 20	450	< BD2 50				Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Dakrinh và Nước Trong là 400-600m3/s

Phụ lục 2. Nguy cơ ngập lụt

Tỉnh	Xã, phường có nguy cơ ngập lụt
Thành phố Huế	Phong Dinh, Phong Phú, Phong Quảng, Phong Thái, Đan Điền, Quảng Điền, Hóa Châu, Dương Nỗ, Thuận An, Hương Trà, Hương An, Kim Trà, Mỹ Thượng, Phú Hồ, Kim Long, Thuận Hóa, Phú Xuân, Thủy Xuân, Hương Thủy, Vỹ Dạ, An Cựu, Thanh Thủy, Phú Vinh, Phú Vang, Vinh Lộc, Phú Bài, Lộc An, Hưng Lộc, quốc lộ 1 đoạn qua địa phận các xã Phú Lộc, Lộc An, Hưng Lộc
Thành phố Đà Nẵng	Xã Nam Phước, Xã Xuân Phú, Xã Duy Nghĩa, Xã Thăng An, P. Điện Bàn, P. Hội An Tây, P. Hội An Đông, P. An Thắng, Xã Điện Bàn Tây, Xã Điện Bàn Bắc, Xã Hòa Tiến, Xã Đại Lộc, Xã Vu Gia, Xã Thu Bồn; P. Ngũ Hành Sơn, P. Cẩm Lệ, P. Hòa Cường, Hòa Tiến, Nông Sơn, Quế Phước, Đông Giang, Chiên Đàn, P. Quảng Phú, Tam Xuân, P. Hương Trà, P. Tam Kỳ, P. Bàn Thạch
Quảng Ngãi	Đức Phổ, Nguyễn Nghiêm, Trà Câu, Nghĩa Giang, Vệ Giang, Nghĩa Hành, Đình Cương, Phước Giang, Thiện Tín, Sơn Tịnh, Tịnh Khê, Tư Nghĩa, Bình Minh, Bình Chương, Bình Sơn, Trương Quang Trọng, Cẩm Thành, Nghĩa Lộ, Kon Tum, Đăk Rơ Wa

Phụ lục 3: Bản đồ nguy cơ ngập lụt hạ lưu sông Bồ, sông Hương (thành phố Huế)



Phụ lục 4: Bản đồ nguy cơ ngập lụt hạ lưu sông Vu Gia - Thu Bồn (thành phố Đà Nẵng)

